

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 340/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 12 năm 2020



Người ký: Hội đồng Nhân
dân thành phố
Email: hndn@danang.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Đà Nẵng
14:39:32 +07:00

NGHỊ QUYẾT

**Về biên chế công chức trong cơ quan hành chính, số lượng người
làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người
tại các hội năm 2021 của thành phố Đà Nẵng**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016 - 2021, KỲ HỌP THỨ 16

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên
chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị
sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của
Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức
hành chính nhà nước của thành phố Đà Nẵng năm 2021;*

*Thực hiện Công văn số 5297/BNV-TCBC ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong
các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Đà Nẵng năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 8014/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban
nhân dân thành phố Đà Nẵng về kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan
hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số
lượng người tại các hội năm 2021 của thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của các vị
đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung về biên chế công chức trong cơ quan hành
chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng

người làm cơ sở cấp kinh phí tại các hội năm 2021 của thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Quyết định biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân như sau:

a) Biên chế công chức: 1.779 biên chế (*Đính kèm Phụ lục*).

b) Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 176 chỉ tiêu.

2. Phê duyệt tổng chỉ tiêu số lượng người làm việc và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Chỉ tiêu số lượng người làm việc: 17.427 chỉ tiêu.

b) Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 762 chỉ tiêu.

3. Tổng số lượng người làm cơ sở cấp kinh phí tại các hội theo quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội: 109 người.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng:

a) Tổ chức triển khai thực hiện việc phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2021 cho cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định tại Nghị quyết này.

b) Giao số lượng người đối với từng hội trong tổng số lượng quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết này. Giữ ổn định và triển khai thực hiện cơ chế giao khoán hoặc hỗ trợ kinh phí đối với các hội thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế sau khi có hướng dẫn của các cơ quan Trung ương. Đồng thời, kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành trung ương sớm quy định, hướng dẫn thực hiện cơ chế giao khoán hoặc hỗ trợ kinh phí đối với các hội nhằm đảm bảo thống nhất theo quy định của pháp luật về ngân sách.

c) Triển khai rà soát, xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm và biên chế công chức hành chính theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và việc thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng theo Nghị quyết 119/2020/QH14, hoàn thành trước ngày 01/7/2021.

d) Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan hành chính theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của

Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

đ) Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp.

e) Triển khai chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

g) Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế tự chủ tài chính của một số đơn vị sự nghiệp công lập từ cơ chế ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ sang tự chủ một phần và tự chủ hoàn toàn hoặc chuyển sang cơ chế đặt hàng, đấu thầu, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa IX, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ; VP Chủ tịch nước;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Đại biểu HĐND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, Huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện; HĐND, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



Lương Nguyễn Minh Triết



Phụ lục
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số 340/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức giao năm 2021
	TỔNG CỘNG (I+II+III)	1779
I	CẤP THÀNH PHỐ	1116
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	
1.1	Biên chế đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách	11
1.2	Biên chế Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	27
2	Văn phòng UBND thành phố	83
3	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
3.1	Cơ quan Sở	40
3.2	Chi cục Kiểm lâm	60
3.3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	12
3.4	Chi cục Thủy sản	22
3.5	Chi cục Trồng trọt và BVTV	13
3.6	Chi cục Thủy lợi	11
4	Sở Công Thương	45
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	48
6	Sở Tài chính	58
7	Sở Xây dựng	
7.1	Cơ quan Sở	46

7.2	Thanh tra Sở	10
7.3	Chi cục Giám định xây dựng	9
8	Sở Giao thông Vận tải	
8.1	Cơ quan Sở	44
8.2	Thanh tra Giao thông vận tải	26
9	Sở Khoa học và Công nghệ	
9.1	Cơ quan Sở	24
9.2	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	11
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
10.1	Cơ quan Sở	46
10.2	Chi cục Phòng chống TNXH	9
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	41
12	Sở Y tế	
12.1	Cơ quan Sở	32
12.2	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	13
13	Sở Văn hoá và Thể thao	37
14	Sở Du lịch	27
15	Sở Tư pháp	27
16	Sở Ngoại vụ	25
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	
17.1	Cơ quan Sở	23
17.2	Chi cục Bảo vệ môi trường	14
17.3	Chi cục Biển và Hải đảo	7
17.4	Chi cục Quản lý đất đai	12

18	Sở Nội vụ	
18.1	Cơ quan Sở	35
18.2	Ban Thi đua - Khen thưởng	13
18.3	Ban Tôn giáo	13
18.4	Chi cục Văn thư - Lưu trữ	8
19	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng	43
20	Thanh tra thành phố	29
21	Sở Thông tin và Truyền thông	31
22	Ban Quản lý An toàn thực phẩm	31
II	CẤP QUẬN, HUYỆN	654
1	UBND quận Hải Châu	118
2	UBND quận Thanh Khê	100
3	UBND quận Sơn Trà	92
4	UBND quận Ngũ Hành Sơn	80
5	UBND quận Liên Chiểu	80
6	UBND quận Cẩm Lệ	85
7	UBND huyện Hòa Vang	91
8	UBND huyện Hoàng Sa	8
III	BIÊN CHẾ THỰC HIỆN CÂN ĐỐI SAU KHI HOÀN THÀNH LỘ TRÌNH TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ	09

